

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ TÂN
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 193/2022/DS-ST
Ngày 21-11-2022
V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ TÂN, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Việt Triều.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vũ Minh Hoàng.

Ông Mạc Hoàng Nhũ.

- Thư ký phiên tòa: Ông Châu Sơn Ca là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

Ngày 21 tháng 11 năm 2022 tại Tòa án nhân dân huyện Phú Tân xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 439/2022/TLST-DS ngày 01 tháng 8 năm 2022 về việc “tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 499/2022/QĐXXST-DS ngày 29 tháng 9 năm 2022, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Tô Thúy N, sinh năm 1986 (có mặt).

Nơi ĐKKHKT: Ấp Nà Chim, xã Lâm Hải, huyện Năm Căn, tỉnh Cà Mau.

Cư trú tại: Ấp C, xã T, huyện P, tỉnh C.

- Bị đơn: Bà Võ Mỹ T, sinh năm 1991 (có mặt).

Cư trú tại: Ấp C, xã T, huyện P, tỉnh C.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện ngày 01 tháng 8 năm 2022 và tại phiên tòa nguyên đơn bà Tô Thúy N trình bày: Vào ngày 26 tháng 9 năm 2020 âm lịch, bà Võ Mỹ T có vay của bà số tiền 75.000.000 đồng, lãi suất thỏa thuận mỗi tháng 2%; ngày 09 tháng 7 năm 2021 bà T tiếp tục vay của bà số tiền 35.000.000 đồng, lãi suất thỏa thuận mỗi tháng 2%. Tổng số tiền bà T vay 110.000.000 đồng, bà T đã trả lãi cho bà đến ngày 26 tháng 02 năm 2022 âm lịch. Khi vay hai bên thỏa thuận khi nào bà cần thì bà T có nghĩa vụ trả tiền cho bà, bà đã yêu cầu bà T trả tiền nhiều lần nhưng bà T không trả. Bà yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà Võ Mỹ T trả cho bà số tiền 110.000.000 đồng, bà không yêu cầu bà T trả lãi.

- Tại bản tự khai ngày 31 tháng 8 năm 2022 và tại phiên tòa bị đơn bà Võ Mỹ T trình bày: Khoảng tháng 6 năm 2022 bà có vay của bà N số tiền 110.000.000 đồng, lãi suất thỏa thuận 6%/tháng với số tiền lãi là 6.600.000 đồng, bà đã trả lãi cho bà N đến tháng 4 năm 2022. Bà Thống nhất trả cho bà N số tiền 110.000.000 đồng nhưng hiện nay gia đình bà gặp khó khăn không có khả năng trả một lần nên yêu cầu được trả dần cho bà N.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bà Tô Thúy N khởi kiện yêu cầu bà Võ Mỹ T trả tiền vay. Do đó, đây là tranh chấp dân sự về việc “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*” theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau. Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau thụ lý giải quyết theo thủ tục sơ thẩm là đúng thủ tục tố tụng.

[2] Tại phiên tòa bà N cho rằng bà Võ Mỹ T có vay của bà hai lần với tổng số tiền 110.000.000 đồng, lãi suất thỏa thuận 2%/tháng, bà N trả lãi đến ngày 26 tháng 02 năm 2022 âm lịch, bà N yêu cầu bà T trả số tiền 110.000.000 đồng, không yêu cầu trả lãi. Tại phiên tòa bà T thừa nhận có vay của bà N hai lần với số tiền 110.000.000 đồng. Do đó, Hội đồng xét xử có cơ sở xác định bà T có vay của bà N tổng số tiền 110.000.000 đồng. Bà T cho rằng lãi xuất hai bên thỏa thuận khi vay là 6% và đã trả lãi cho bà N từ khi vay đến tháng 4 năm 2022; bà N cho rằng lãi suất hai bên thỏa thuận khi vay là 2%/tháng. Xét thấy bà T cho rằng lãi xuất hai bên thỏa thuận là 6%/tháng nhưng bà T không cung cấp được tài liệu, chứng cứ chứng minh cho lời trình bày của mình, tại biên nhận ngày 14 tháng 12 năm 2021 của bà T viết cũng không ghi mức lãi suất và bà N không thừa nhận lời trình bày của bà T về lãi suất 6%/tháng, do đó lời trình bày của bà T về lãi suất 6%/tháng là không có cơ sở. Tại phiên tòa bà T đồng ý trả cho bà N số tiền 110.000.000 đồng nhưng cho rằng hoàn cảnh gia đình đang gặp khó khăn không có khả năng trả cho bà N một lần nên yêu cầu được trả dần, Do đó, có cơ sở xác định bà N còn nợ bà T số tiền 110.000.000 đồng nên bà N yêu cầu bà Võ Mỹ T trả số tiền 110.000.000 đồng là có cơ sở nên được Hội đồng xét xử chấp nhận. Tại phiên tòa bà N không yêu cầu trả lãi nên không xem xét.

[4] Về án phí: Do yêu cầu của bà Tô Thúy N được chấp nhận nên bà N không phải chịu án phí, bà N nộp tiền tạm ứng án phí 2.750.000 đồng được nhận lại. Bà Võ Mỹ T có nghĩa vụ nộp án phí dân sự sơ phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 5.500.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; khoản 1 Điều 227; Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng các Điều 463, Điều 466, Điều 468 và Điều 469 của Bộ luật Dân sự năm 2005 và khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Tô Thúy N. Buộc bà Võ Mỹ T có nghĩa vụ trả cho bà Tô Thúy N số tiền 110.000.000 đồng (một trăm mười triệu đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong, tất cả các khoản tiền hàng tháng bên thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về án phí:

Bà Tô Thúy N không phải chịu án phí, bà N đã nộp tiền tạm ứng án phí 2.750.000 đồng (hai triệu bảy trăm năm mươi ngàn đồng) theo biên lai thu tiền số 0018140 ngày 01 tháng 8 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Tân; bà N được nhận lại khi án có hiệu lực pháp luật.

Buộc bà Võ Mỹ T phải nộp án phí dân sự sơ thẩm là 5.500.000 đồng (năm triệu năm trăm ngàn đồng), nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Tân khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Án xử sơ thẩm, các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau;
- Chi cục Thi hành án huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, văn thư.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Việt Triều